

**KTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 11/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Thu và ông Lò Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N**; tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1976, tại: Xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y (chết năm 2014) và con bà Quàng Thị H, sinh năm 1936; bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1984 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: 02 tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo bị xét xử 02 lần về các tội Trộm cắp tài sản, Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2020, tạm giam ngày 29/3/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình Thu, Luật sư - Thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/3/2020, bị cáo Lò Văn N một mình đi bộ từ nhà ở bản L, xã C, huyện T đi sang bản V, xã C, huyện T để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực cầu bản V, xã C, huyện T, bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Gặp người đàn ông, bị cáo chủ động hỏi “có biết chỗ nào mua được Heroine không?”, người đàn ông đó trả lời “Có”, bị cáo lấy 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) đưa cho người đàn ông đó và nói “Mày đi mua hộ tao đi”, người đàn ông đó đồng ý và cầm 100.000đ bị cáo đưa rồi đi vào bản V, xã C, khoảng 05 phút sau người đàn ông đó quay lại đưa cho bị cáo 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói nilon màu xanh đều chứa Heroine. Việc trao đổi mua bán Heroine chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết với nhau ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Mua được Heroine, bị cáo cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc sau đó đi về nhà, nhằm mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì đến 11 giờ 00 phút cùng ngày 26/3/2020 bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,15 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 301/GĐ-PC09 ngày 05/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn N gửi giám định là ma túy: Loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn N là 0,15 gam*”.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSTG ngày 14 tháng 5 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn N. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, khối lượng ma túy của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc mức án phạt khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Khoảng hơn 10 giờ, ngày 26/3/2020, bị cáo Lò Văn N gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu bản Vánh, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, bị cáo nhờ người đàn ông đó mua hộ 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) được 02 gói Heroine mục đích để sử dụng. Nhưng bị cáo chưa kịp sử dụng đến 11 giờ cùng ngày bị Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt người phạm tội quả tang thu giữ 02 gói Heroine trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Lò Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng chất ma túy là 0,15 gam. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Tại Bản án số 97/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Văn N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm rất

ng nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và có bố để được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Ba; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình, được đi học lớp 6/12. Bị cáo đã bị xét xử tại Bản án số: 05/2015/HSST ngày 06/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số: 97/2016/HHST ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo tuyên phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được cải tạo nhiều lần tại trại giam lẽ ra phải lấy đó làm bài học để không vi phạm pháp luật. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân là người nghiện chất ma túy, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là cao, Hội đồng xét xử thấy chưa phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức án người bào chữa cho bị cáo đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã mua hộ ma túy cho bị cáo vào ngày 26/3/2020, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/3/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng theo Phiếu nhập kho số: PNKVC 49 ngày 15/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/6/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương

